**TOÁN TIẾT 113**

**Bài 52. CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

**Thứ Tư ngày 19 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- HS thực hiện được phép chia cho số có không quá hai chữ số.

- Vận dụng vào tính giả trị của biểu thức, tìm thành phần trong phép tính.

- HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoả toán học, giải quyết vấn đề toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự giác học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng giải quyết các vấn đề liên quan trong học tập và thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi, nhận xét bài với bạn, trong nhóm.

- Nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ, hình ảnh phần Vui học, Thử thách.

- HS: Thước thẳng, SHS, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu:**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
|  | **- GV tổ chức trò chơi: “Ai nhanh hơn":**  + Cách chơi: GV đưa ra phép tính để HS 2 đội thi đua ‘’Tìm thương và số dư của các phép chia sau: (HS ước lượng thương):  520: 10 714:21 1263:42  + Luận chơi: Đội nào trả lời đúng nhiều hơn là đội chiến thắng.  - Gv nhận xét, tuyên dương.  - Gv dẫn dắt giới thiệu bài, ghi tựa bài. | - 2 đội cử đại diện tham gia trò chơi.  520: 10 = 52 714:21 = 34  1263:42 = 30 (dư 3) |
| **25p** | **2. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm Giải toán** | |
|  | **2.1 Hoạt động 1 : Giải toán**   1. **Mục tiêu:**   - HS thực hiện được phép chia cho số có không quá hai chữ số.  - Phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
|  | **Bài 6:**  - Yêu cầu HS thảo luận cặp, đọc đề bài, tìm hiểu bài:  + Đọc kĩ để bài.  + Xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.  - Yêu cầu nhóm đổi thảo luận, tìm cách giải quyết và làm bài vào vở  + Muốn biết cửa hàng đã nhập về tất cả bao nhiêu vì trứng, phải biết tổng số trúng và số trứng trong 1 vỉ  + Muốn biết tổng số trứng, phải biết nhập về bao nhiêu trứng gà và bao nhiêu trứng vịt.  − HS trình bày bài cá nhân.  – Gv nhận xét, GV khuyến khích HS giải thích tại sao chọn cách giải đó.  Lưu ý: Bài này có nhiều cách giải,HS có thể chọn cách giải tuỳ ý, nếu hợp lí và ra kết quả đúng thì công nhận → GV gợi ý cho HS nhận xét cách nào nhanh → Dựa vào tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng. | - HS thảo luận cặp, đọc đề bài, tìm hiểu bài:  - Nhóm đổi thảo luận, tìm cách giải quyết và làm bài vào vở  Bài giải  Số quả trứng gà và trứng vịt cửa hàng đó đã nhập về lất cả là:  8190 + 6000 = 14190 (quả)  Cửa hàng đó đã nhập về tất cảsố vỉ trứng là:  14 190: 30 = 473 (vỉ trứng)  Đáp số: 473 vỉ trứng  - Hs trình bày. |
|  | **2.2. Hoạt động 2 : Vui học**  **a. Mục tiêu:** - HS thực hiện được phép chia cho số có không quá hai chữ số.  - Phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
|  | - Yêu cầu HS quan sát hình trong sách.  **Vui học: Số?**  – Yêu cầu HS (nhóm đôi) đọc, xác định yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm, làm vào nháp  - Gọi đại diện 1-2 nhóm trình bày.  – Sửa bài, khuyến khích HS thao tác trên hình vẽ để đếm số khoảng cách.  \* ***GV giới thiệu bài toán trồng cây qua hình ảnh cụ thể:***  + **Chiều dài đoạn đường** = Khoảng cách giữa hai cây × Số khoảng cách  + **Số khoảng cách** = Chiều dài đoạn đường - Khoảng cách giữa hai cây  → Số cây tính bằng cách nào?  **-** Gv nhận xét. | - HS quan sát hình trong sách.  - HS đọc, xác định yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm, làm vào nháp:  34×5 =170  Đoạn đường dài 170 m.  - Đại diện 1-2 nhóm trình bày  - Cá nhân trả lời:  → Dựa vào hình vẽ:  Trồng cây ở cả hai đầu đường thì  **Số cây = Số khoảng cách+1** |
|  | **2.3. Hoạt động 3: Thử thách**  a. Mục tiêu: - HS thực hiện được phép chia cho số có không quá hai chữ số, vận dụng vào thực tế.  - Phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
|  | **Thử thách: Số?**  – Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: Số?  - Yêu cầu HS làm vào nháp.  - Gọi đại diện 1-2 nhóm trình bày.  - GV nhận xét | - HS thảo luận nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: Số?  - HS thảo luận nhóm, làm vào nháp:  Trống cây ở cả hai đầu đường thi: số cây = số khoảng cách + 1  ***(646:34) + 1= 20***  ***Có 20 cột đèn trên đoạn đường đó.***  - Đại diện 1-2 nhóm trình bày |
|  | **2.4. Hoạt động 3: Hoạt động thực tế**  **a. Mục tiêu: -** HS vận dụng được những gì đã học vào thực tế.  - HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
|  | **Hoạt động thực tế**  – Yêu cầu HS củng người thân thực hiện.  “Đếm số cây trồng trên một đoạn đường đến trưởng. Ước lượng khoảng cách giữa hai cây liền nhau và tính độ dài đoạn đường đó. | - HS củng người thân thực hiện. |
| **3p** | **\* Hoạt động nối tiếp:**  **a. Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
|  | **-** Yêu cầu HSnêu lại cách giải bài toán dạng trồng cây. | - Cá nhân nhắc lại. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

................................................................................................................................